TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 382/2018/QĐST-HNGĐ	*Hàm Thuận Bắc, ngày 19 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 462/2018/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2018, giữa :

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T – Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 13, Nguyễn Văn L, khu phố N, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Bà Phan Thị H – Sinh năm 1985.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Phan Thanh H – Sinh năm 1942.

2/ Bà Nguyễn Thị H – Sinh năm 1953.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H: Ông Phan Thanh H - Sinh năm 1942. Theo Giấy ủy quyền ngày 20/9/2018.

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung:

- Bà Phan Thị H được quyền nuôi dưỡng con tên Nguyễn Ngọc Kim N - Sinh ngày 15/11/2012.

- Ông Nguyễn Thanh T có trách nhiệm giao con tên Nguyễn Ngọc Kim N - Sinh ngày 15/11/2012 cho bà Phan Thị H nuôi dưỡng (bà Phan Thị a đã nhận con tên Nguyễn Ngọc Kim N do ông Nguyễn Thanh T giao vào ngày 09/11/2018 và không có ý kiến gì khác).

Về mức cấp dưỡng và phương thức nuôi con:

- Ông Nguyễn Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con tên Nguyễn Ngọc Kim N - Sinh ngày 15/11/2012.

- Ông Nguyễn Thanh T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản:

- *Bà Phan Thị H được quyền tiếp tục quản lý, sở hữu, sử dụng*:

+ Nhà cấp 4 diện tích 34,65m^2 trị giá 62.370.000đồng;

+ 284 trụ thanh long trị giá 122.120.000đồng đang trong thời kỳ thu hoạch tọa lạc tại thôn 4, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Toàn bộ nhà cấp 4 và 284 trụ thanh long cùng nằm trên thửa đất số 675, diện tích 4.810,6m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 335166 ngày 20/10/2016 của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên hộ ông Phan Thanh H. Ông Nguyễn Thanh T, bà Phan Thị H không yêu cầu giải quyết đất cất nhà và đất trồng thanh long vì đất này là của ông Phan Thanh H nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ 01 chiếc xe Airblack biển số 86B3-062.81 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 004188 ngày 25/8/2011 của Công an huyện Hàm Thuận Bắc cấp đứng tên bà Phan Thị H và bà Phan Thị H là người đang quản lý, sử dụng chiếc xe này, trị giá 12.900.000đồng.

+ Bà Phan Thị H có trách nhiệm hoàn tiền chênh lệch chia tài sản cho ông Nguyễn Thanh T số tiền 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng).

- *Ông Nguyễn Thanh T được quyền tiếp tục quản lý, sở hữu, sử dụng*:

+ 01 chiếc xe Wave biển số 72G1-01106 theo Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 008649 ngày 25/01/2011 của Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp đứng tên Mai Anh P, Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy hiện nay ông Nguyễn Thanh Tĩnh đang giữ và ông T là người đang quản lý, sử dụng chiếc xe này, trị giá 2.750.000đồng. Ông Nguyễn Thanh T có trách nhiệm làm thủ tục sang tên chiếc xe mô tô theo quy định của pháp luật.

+ Ông Nguyễn Thanh T được nhận số tiền chênh lệch chia tài sản do bà Phan Thị H giao trả là 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng). Bà Phan Thị H đã

giao số tiền chênh lệch chia tài sản cho ông Nguyễn Thanh T 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng) vào ngày 09/11/2018. Ông Nguyễn Thanh T xác nhận đã nhận đầy đủ số tiền chênh lệch chia tài sản do bà Phan Thị H giao trả đầy đủ 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng) và ông Nguyễn Thanh T không yêu cầu giải quyết gì khác.

- Ông Phan Thanh H, bà Nguyễn Thị H do ông Phan Thanh H đại diện theo ủy quyền không yêu cầu giải quyết đất có nhà và thanh long. Ông Phan Thanh H, bà Nguyễn Thị H do ông Phan Thanh H đại diện theo ủy quyền được quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác về diện tích đất xây dựng nhà và diện tích đất trồng thanh long đối với bà Phan Thị H.

Về nợ: Ông Nguyễn Thanh T và bà Phan Thị H thống nhất vợ chồng không có nợ nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí:

- Ông Nguyễn Thanh T tự nguyện thỏa thuận chịu 2.569.000đồng án phí dân sự sơ thẩm (chia tài sản chung). Ông Nguyễn Thanh T đã nộp 5.300.000đ tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0023043 ngày 23/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, nên hoàn trả lại cho ông Tĩnh số tiền còn lại 2.731.000đồng (Hai triệu bảy trăm ba mươi mốt ngàn đồng).

- Bà Phan Thị H tự nguyện thỏa thuận chịu 2.435.000đồng án phí dân sự sơ thẩm (chia tài sản chung).

Về lệ phí:

- Ông Nguyễn Thanh T tự nguyện thỏa thuận chịu 5.555.000đồng lệ phí xem xét tại chỗ, định giá tài sản và đo đạc đất. Ông Nguyễn Thanh T đã nộp đủ số tiền 5.555.000đồng tạm ứng lệ phí xem xét tại chỗ, định giá tài sản và đo đạc đất tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, nên không phải nộp nữa.

- Bà Phan Thị H không chịu lệ phí xem xét tại chỗ, định giá tài sản và đo đạc đất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mi Mi